

HĐT L VN30 – CƠ HỘI BREAK VÙNG CẢN MẠNH 888-890 ĐIỂM

MBS Research | BẢN TIN PHÁI SINH | 12/09/2019



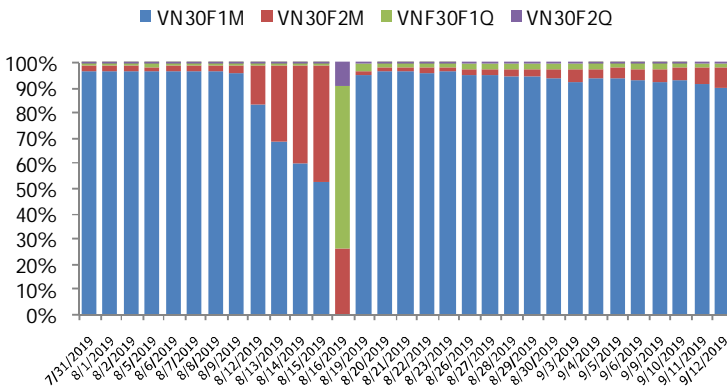
BIỂU ĐỒ VN30 TRONG NGÀY



THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	+/- FV
VN30F1909	19/09/2019	7	887.1	8.22
VN30F1910	17/10/2019	35	888.9	10.43
VN30F1912	19/12/2019	98	888.7	19.72
VN30F2003	19/03/2020	189	887.2	34.51

TỶ TRỌNG VỊ THẾ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Thị trường có phiên giao dịch khá tích cực do tâm lý trong nước đã trở nên lạc quan khi đón nhận thông tin lạc quan về chiến tranh thương mại Mỹ và Trung Quốc. Dòng tiền lúc này đang cải thiện lên mức cao nhất trong 2 tuần gần đây đã hỗ trợ mặt bằng cổ phiếu phục hồi trên diện rộng, đang có sự luân phiên đổi vai của các nhóm midcap dẫn dắt. Phiên này nổi bật là nhóm ngân hàng, công nghệ bù đắp cho nhóm Vingroup, thực phẩm tạm thời hạ nhiệt. Trong tháng 9 sẽ diễn ra cuộc họp chính sách của ECB và Fed,...đây sẽ là những thông tin được giới đầu tư tập trung quan sát. Về kỹ thuật, việc đóng cửa trên 976 điểm tạo tâm lý tốt cho những phiên tới khi mà chỉ số nằm trên đường MA100 ngày. Vùng Fibonacci 61.8% quanh 980 điểm và ngưỡng cản tâm lý 1.000 vẫn là hai mốc kháng cự mạnh trong ngắn hạn.
- Mặc dù thị trường cơ sở hồi phục rất tốt, nhưng tâm lý giao dịch trên thị trường phái sinh vẫn rất thận trọng. Dường như việc thất bại nhiều lần tại ngưỡng cản 888-890 trong suốt hơn 2 tháng vừa qua khiến giới đầu tư dè chừng khi tham gia mở vị thế. Cả 4 HĐTL đều đóng cửa với basis âm từ 5,4 đến 7,2 điểm, thanh khoản tiếp tục sụt giảm 4,87% xuống 36.860 hợp đồng. Chiến lược Long hay Short lúc này phụ thuộc vào mức độ tham gia của dòng tiền trên thị trường cơ sở. Nếu dòng tiền tiếp tục được cải thiện, thì chỉ số có cơ hội break qua vùng dao động và đó sẽ là thời điểm cởi bỏ tâm lý thận trọng đeo bám trong suốt thời gian qua.
- Về kỹ thuật, nhiều cổ phiếu lớn tăng mạnh trở lại giúp chỉ số VN30 hồi phục phiên thứ 2 liên tiếp. Chỉ số đã bứt phá khỏi vùng dao động (tương đương vùng 886-890 điểm). Khối lượng tiếp tục nằm trên mức trung bình 20 phiên giao dịch cho thấy dòng tiền đang ủng hộ cho xu hướng tăng. Ngưỡng kháng cự tiếp theo của chỉ số sẽ là vùng 900-905 điểm (dài trên Bollinger band và ngưỡng Fibonacci 61.8%).

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chiến lược giao dịch trong ngày

Canh Long trong các nhịp điều chỉnh với vùng hỗ trợ 886-886,5 điểm. Ở chiều ngược lại, hoạt động Short có thể tham gia nếu chỉ số không vượt qua vùng cản mạnh 888-890 điểm.

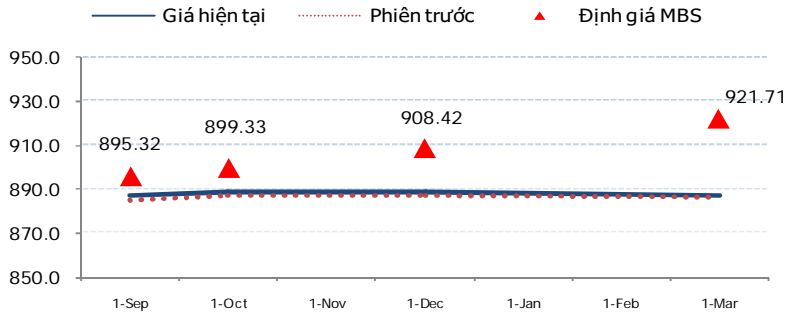
Chiến lược giao dịch ngắn hạn

Xu hướng sideway ngắn hạn, nên hoạt động nắm giữ qua đêm chưa được khuyến khích.

Chiến lược giao dịch Spread

Hạn chế giao dịch chênh lệch giá và chờ đợi những tín hiệu mua bán rõ ràng hơn.

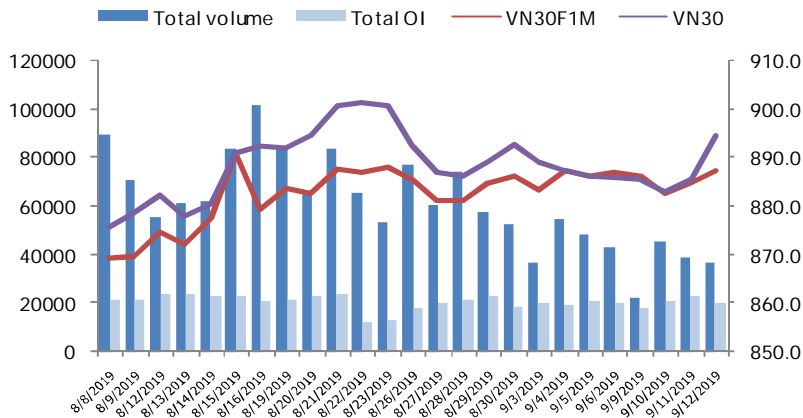
ĐƯỜNG CONG GIÁ HẾTTL CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HẾTTL CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Chỉ số	%+/- Chỉ số	KLGD	%+/- KLGD	Vị thế mở cuối ngày	%+/- OI
VN30F1909	887.1	0.27	35,880	- 6.51	20887	0.11
VN30F1910	888.9	0.23	893	205.82	1608	0.32
VN30F1912	888.7	0.19	55	89.66	423	-0.03
VN30F2003	887.2	0.14	32	63.64	80	0.08
Tổng			36,860	- 4.97	22,998	0.12

DIỄN BIẾN THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1M



NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HẾTTL

- VN30F1909 tiếp tục tăng thêm 0,27% lên 887,10 điểm, basis nới rộng lên -7,22 điểm. Các hợp đồng còn lại lần lượt đạt 888,90 điểm (+0,23%); 888,70 điểm (+0,19%) và 887,20 điểm (+0,14%). Theo đó basis các hợp đồng này là -5,42 điểm; -5,62 điểm và -7,12 điểm.
- Thanh khoản phiên này giảm 5% so với phiên hôm qua đạt 36.860 hợp đồng được khớp lệnh, trong đó KLGD của F1M là 35.880 hợp đồng. Giá trị giao dịch đạt 3.284,4 tỷ đồng thấp hơn phiên liền trước 5%.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo cho phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F1909 là 895,32 điểm (cao hơn 8,22 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F1910 là 899,33 điểm (+10,43 điểm), VN30F1912 là 908,42 điểm (+19,72 điểm) và VN30F2003 là 921,71 điểm (+34,51 điểm).

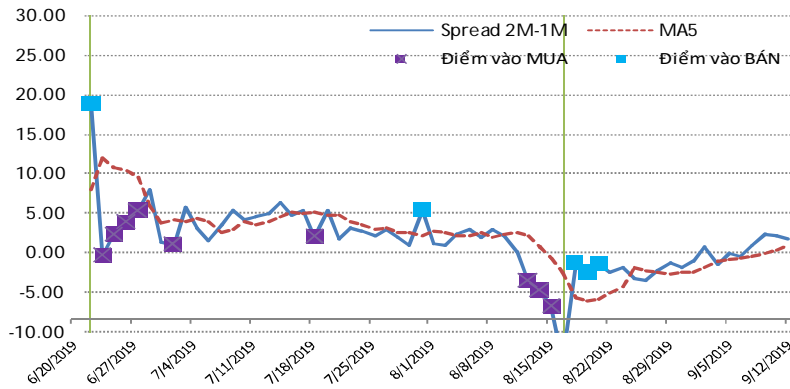
ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M



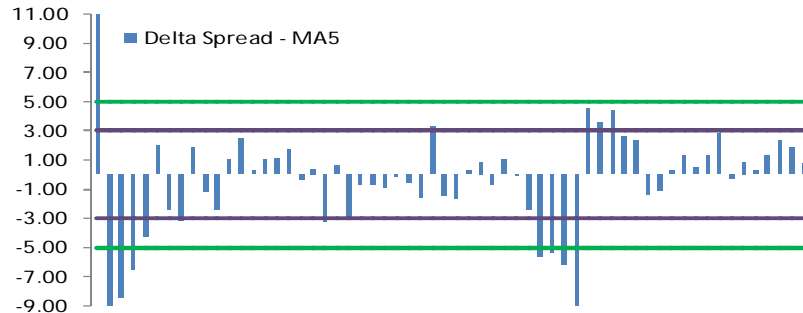
DIỄN BIẾN SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

Spread HĐTL	Giá hiện tại	Giá phiên trước	Tăng/giảm	MA5	Delta Spread-MA5
VN30F2M - VN30F1M	1.80	2.20	-0.40	1.06	0.74
VN30F1Q - VN30F1M	1.60	2.30	-0.70	0.52	1.08
VN30F1Q - VN30F2M	-0.20	0.10	-0.30	-0.54	0.34
VN30F2Q - VN30F1M	0.10	1.30	-1.20	0.64	-0.54
VN30F2Q - VN30F2M	-1.70	-0.90	-0.80	-0.42	-1.28
VN30F2Q - VN30F1Q	-1.50	-1.00	-0.50	0.12	-1.62

DIỄN BIẾN SPREAD (VN30F2M - VN30F21M)



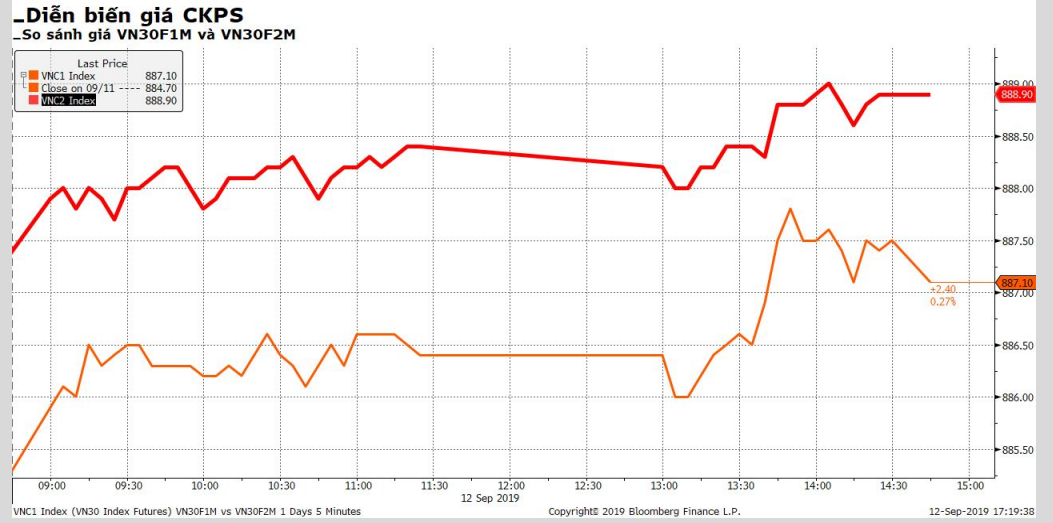
CHÊNH LỆCH SPREAD (VN30F2M-VN30F1M) VÀ MA5



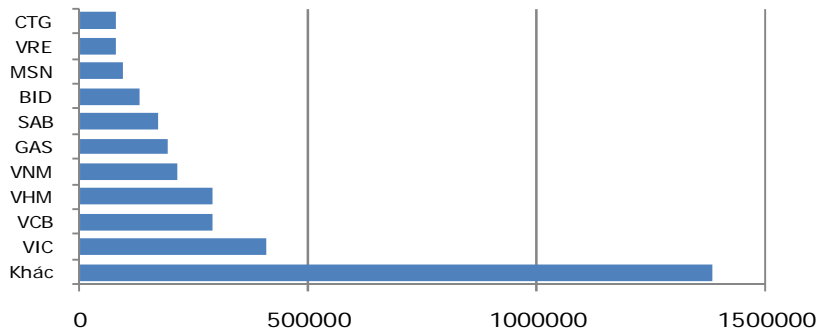
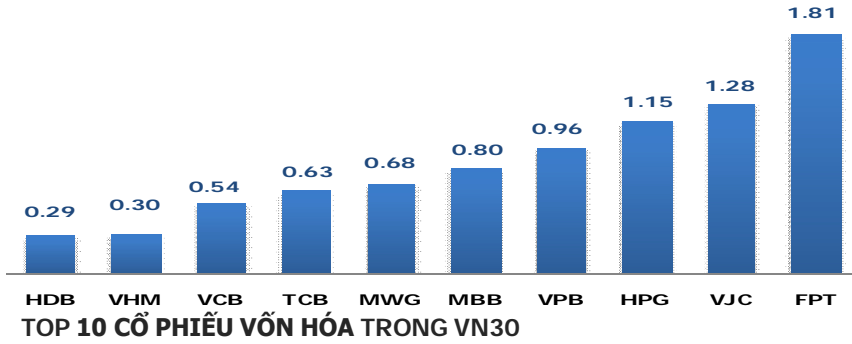
NHẬN ĐỊNH SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

- Bất chấp đà hồi phục mạnh mẽ của chỉ số cơ sở, tâm lý thận trọng vẫn bao trùm thị trường giao dịch HĐTL khiến cả 4 hợp đồng chỉ ghi nhận mức tăng khiêm tốn từ 1,2 đến 2,4 điểm, thấp hơn mức tăng 8,8 điểm của VN30. Do đó, chênh lệch giá giữa các hợp đồng tiếp tục duy trì những biến động đáng kể. Cụ thể, hai hợp đồng kỳ hạn gần nhất (VN30F1910-VN30F1909) hiện đang chênh lệch 1,8 điểm (giảm 0,4 điểm so với phiên liền trước). Trong khi đó, chênh lệch cặp hợp đồng kỳ hạn tháng 12 và tháng 9 (VN30F1912-VN30F1909) tiếp tục giảm 0,3 điểm xuống mức -0,2 điểm. Tương tự, chênh lệch giá hai hợp đồng kỳ hạn xa nhất giảm từ 0,5 xuống -1,5 điểm trong phiên giao dịch hôm nay.
- Những diễn biến đồng pha bám sát nhau của cả 4 hợp đồng tương lai đã được duy trì trong nhiều phiên giao dịch vừa qua, khó tạo cơ hội cho nhà đầu tư kiếm lời từ chênh lệch giá giữa các hợp đồng tương lai. Không những vậy, những diễn biến giằng co trong biên độ rất hẹp đã khiến thanh khoản liên tiếp sụt giảm trong thời gian vừa qua. Điều này khiến hoạt động giao dịch trên thị trường cũng trở nên khó khăn hơn. Vì vậy trong bối cảnh này nhà đầu tư nên hạn chế giao dịch chênh lệch giá và chờ đợi những tín hiệu mua bán rõ ràng hơn.

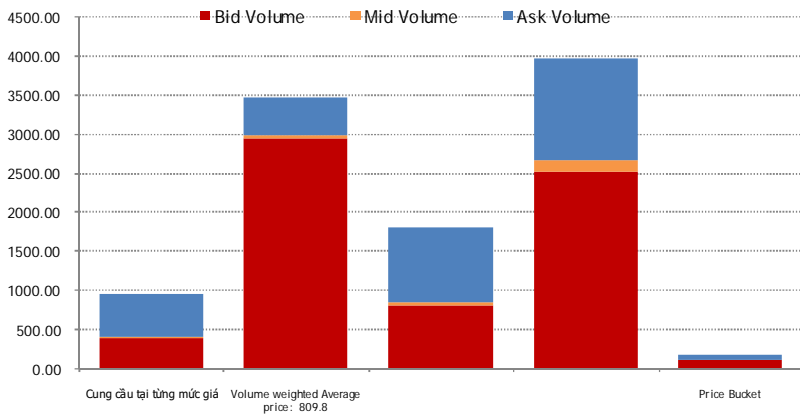
DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M



CÁC MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30 INDEX



DIỄN BIẾN THANH KHOẢN HỢTL



NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Phiên giao dịch diễn ra khá tích cực khi dòng tiền đổ mạnh vào thị trường giúp các chỉ số bứt phá. Nhóm Bluechips xuất hiện nhiều mã tăng mạnh, có thể kể tới như BVH, FPT, GAS, HPG, VJC, MWG... Bên cạnh đó, nhóm ngân hàng BID, CTG, MBB, VCB, VPB... cũng tăng khá tốt giúp sắc xanh thị trường được củng cố vững chắc.
- Chốt phiên, chỉ số VN30 tăng 8,80 điểm (+0,99%) lên 894,32 điểm. Hệ số tăng/giảm ghi nhận có 22 mã tăng/04 mã giảm. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 48,19 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 1.653 tỷ đồng.
- Khối ngoại bán ròng trên cả 3 sàn với tổng giá trị gần 60 tỷ đồng. Trong đó, lực bán tập trung chủ yếu vào VNM (42,7 tỷ đồng), MSN (15 tỷ đồng), VCB (14,9 tỷ đồng), VHM (11,48 tỷ đồng), VRE (10,09 tỷ đồng),... Ngược lại, khối ngoại mua ròng khá mạnh HPG (59,73 tỷ đồng), VJC (12,48 tỷ đồng), BID (9,12 tỷ đồng).

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30

Đồ thị kỹ thuật chỉ số VN30



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

Chỉ số	Điểm số	Tăng giảm (%)	P/E	YTD
VN-index	976.07	0.70	16.59	9.36
Dow Jones	27,182.45	0.17	18.15	16.53
S&P 500	3,009.57	0.29	19.71	20.05
Nikkei 225	21,929.15	0.78	15.56	9.56
Shanghai	3,031.24	0.75	14.69	21.55
DAX	12,410.25	0.41	20.70	17.53
Vàng	1,498.25	- 0.07	-	16.82
Dầu WTI	54.97	- 0.22	-	21.05

LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ VIỆT NAM VÀ THẾ GIỚI

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
Thứ Tư - 11/09/2019			
[US] PPI T.8	0.2%	0.0%	0.1%
[US] Core PPI T.8	-0.1%	0.2%	0.3%
[US] Dự trữ dầu thô tuần	-4.8 triệu thùng	-2.7 triệu thùng	-6.9 triệu thùng
Thứ Năm - 12/09/2019			
[EU] Họp ECB			
[US] CPI T.8	0.3%	0.1%	
[US] CPI T.8 (Core)	0.3%	0.2%	
Thứ Sáu - 13/09/2019			
[US] Tăng trưởng Bán lẻ T.8	0.7%	0.2%	
[US] Tăng trưởng Bán lẻ T.8 (Core)	1.0%	0.1%	

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Thị trường chứng khoán Mỹ tăng điểm trong phiên giao dịch ngày thứ Năm, với chỉ số S&P 500 tiến sát mức đóng cửa cao nhất mọi thời đại, nhờ những diễn biến tích cực của chiến tranh thương mại Mỹ-Trung và lời hứa của Ngân hàng Trung ương châu Âu (ECB) về tiếp tục kích cầu nền kinh tế. Lúc đóng cửa, Dow Jones tăng 0,17%, đạt 27.182,45 điểm. S&P 500 tăng 0,29%, đạt 3.009,57 điểm. Nasdaq tăng 0,3%, đạt 8.194,47 điểm.
- OPEC+ không hạ sản lượng thêm trước tháng 12, giá dầu giảm 1%. Giá dầu Brent tương lai giảm 43 cent, tương đương 0,71%, xuống còn 60,38 USD/thùng. Giá dầu WTI tương lai giảm 66 cent, tương đương 1,18%, xuống 55,09 USD/thùng. Bộ trưởng Năng lượng Arab Saudi Abdulaziz bin Salman, ngày 12/9 nói OPEC không ra quyết định cắt giảm sản lượng hơn nữa trước cuộc họp vào tháng 12. Thông báo từ OPEC cùng đồng minh, tức OPEC+, cho thấy tồn kho dầu thô tại các nước công nghiệp vẫn cao hơn mức trung bình 5 năm.
- Giá vàng ngày 12/9 tăng nhưng sau đó đi xuống vì cuộc chiến thương mại Mỹ- Trung có diễn biến tích cực. Giá vàng giao ngay tại sàn New York tăng 1,9 USD lên 1.498,8 USD/ounce. Giá vàng tương lai tăng 0,3% lên 1.507,4 USD/ounce.

NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG RỔ VN30

- Độ rộng rổ VN30 nghiêng về bên mua với 22 mã tăng, 04 mã giảm và 04 mã đứng tham chiếu. FPT, VJC, HPG, VPB, MBB,...là những nhân tố chính giúp chỉ số VN30 hồi phục phiên thứ hai liên tiếp. Trong đó, với mức tăng 4,44%, FPT đóng góp 1,88 điểm cho chỉ số VN30. FPT chính thức vượt vùng đỉnh cũ được thiết lập giữa tháng 8/2019, thanh khoản gần 3,8 triệu cổ phiếu cho thấy dòng tiền rất tích cực. Về mặt kỹ thuật, FPT vẫn đang nằm trong kênh tăng trung và dài hạn, các chỉ báo kỹ thuật cho tín hiệu mua mạnh nên xu hướng tăng vẫn được duy trì.



DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	+/- %	H-L	GTGD	Điểm tác động	P/E	P/B
VNM	Food Producers	9.62	122,000	-0.08	1.57%	73.28	-0.07	22.32	7.50
TCB	Banks	7.77	21,950	0.92	1.38%	40.19	0.63	8.72	1.37
VIC	Real Estate Investment & Services	8.00	121,500	0.00	0.66%	22.88	0.00	73.93	4.93
MSN	Financial Services	5.59	76,800	-1.54	1.56%	22.53	-0.78	23.25	2.87
HPG	General Industrials	5.82	22,550	2.27	2.03%	124.90	1.15	8.17	1.41
VPB	Banks	5.49	20,500	1.99	2.24%	37.57	0.96	6.86	1.32
VJC	Travel & Leisure	5.78	137,000	2.54	2.54%	91.77	1.28	13.91	5.29
VHM	Real Estate Investment & Services	4.77	86,900	0.70	1.27%	25.13	0.30	19.30	6.73
MBB	Banks	4.56	23,100	1.99	1.76%	107.30	0.80	7.18	1.45
MWG	Technology Hardware & Equipment	5.24	116,800	1.48	2.09%	98.57	0.68	14.80	4.96
SAB	Beverages	2.87	261,200	-0.50	0.69%	2.15	-0.13	38.78	9.55
VCB	Banks	3.67	79,500	1.66	1.27%	63.29	0.54	16.81	3.86
STB	Banks	2.71	10,150	1.00	1.00%	21.95	0.24	8.42	0.72
HDB	Banks	2.75	25,700	1.18	1.78%	33.16	0.29	8.87	1.61
FPT	Fixed Line Telecommunications	4.78	56,500	4.44	3.86%	211.54	1.81	12.99	2.88
NVL	Real Estate Investment & Services	3.58	61,700	0.00	0.65%	17.57	0.00	17.24	2.84
EIB	Banks	2.73	16,800	0.00	1.20%	0.83	0.00	38.69	1.33
VRE	General Retailers	2.33	33,950	0.00	1.18%	31.30	0.00	32.87	2.78
PNJ	General Retailers	2.23	80,400	0.63	1.38%	33.31	0.12	17.01	4.37
GAS	Oil & Gas Producers	1.48	99,300	0.61	1.01%	8.44	0.08	16.37	4.26
SSI	Financial Services	0.99	20,850	0.48	1.20%	14.25	0.04	10.44	1.13
CTG	Banks	0.93	20,150	1.77	2.02%	21.53	0.15	13.71	1.04
GMD	Industrial Transportation	1.13	27,100	1.88	1.68%	10.53	0.19	14.36	1.32
REE	Industrial Engineering	0.99	37,150	2.91	3.61%	54.44	0.25	7.06	1.21
ROS	Construction & Materials	0.71	26,700	-2.20	2.28%	384.29	-0.14	74.37	2.55
CTD	Construction & Materials	0.62	94,600	0.11	2.02%	2.16	0.01	6.99	0.90
SBT	Food Producers	0.70	17,100	1.48	1.79%	17.96	0.09	22.74	1.45
BID	Banks	1.03	38,650	1.18	1.97%	67.67	0.11	18.48	2.43
DPM	Chemicals	0.32	12,950	1.57	1.56%	6.09	0.04	15.19	0.65
BVH	Financial Services	0.81	73,900	2.35	3.19%	6.42	0.17	49.09	3.38

Giao dịch Spread Hợp đồng tương lai

THÔNG TIN CƠ BẢN VỀ GIAO DỊCH SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

- **Spread HĐTL:** là chênh lệch giá giữa hai HĐTL tương lai khác nhau khi thực hiện **đồng thời** MUA một (hay nhiều) hợp đồng tương lai này và BÁN một (hay nhiều) hợp đồng tương lai khác.
- **Phân loại Spread HĐTL:**
 - ❑ Intramarket Spread (hay Calendar Spread) là Spread giữa hai hợp đồng có cùng tài sản cơ sở nhưng có tháng đáo hạn khác nhau.
 - ❑ Intermarket Spread là Spread giữa hai hợp đồng có cùng tháng đáo hạn nhưng có tài sản cơ sở khác nhau.
 - ❑ Interexchange Spread là Spread giữa hai hợp đồng trên hai sàn giao dịch khác nhau.
- **Ví dụ về giao dịch Spread HĐTL:**

Mua Spread hợp đồng F2M – F1M (Mua VN30F2M và Bán VN30F1M) khi mức chênh lệch giá giữa 2 hợp đồng thấp. Khi mức chênh lệch giá giữa hai hợp đồng cao lên, thì thực hiện chốt lời (đóng vị thế) bằng cách bán spread F2M - F1M (Mua VN30F1M và Bán VN30F2M).
- **Lợi thế của giao dịch Spread HĐTL:**
 - ✓ Giao dịch spread có rủi ro thấp hơn so với giao dịch trực tiếp HĐTL vì khi thực hiện đồng thời mua và bán hai hợp đồng, lỗ ở một hợp đồng sẽ một phần được bù đắp bởi lãi hợp đồng còn lại;
 - ✓ Biến động của Spread thường nhỏ hơn so với biến động giá của HĐTL;
 - ✓ Spread có tính chu kỳ và có thể xuất hiện xu hướng ngay cả khi giá các HĐTL đi ngang.
 - ✓ Giao dịch Spread không yêu cầu phải theo dõi biến động của thị trường trong suốt phiên giao dịch (không cần sử dụng dữ liệu real-time).
 - ✓ Có thể tạo ra nhiều vị thế bằng cách kết hợp các cặp hợp đồng khác nhau
- **Rủi ro của giao dịch Spread HĐTL:**
 - Thanh khoản kém
 - Chi phí giao dịch cao do phải đồng thời mua và bán 2 hợp đồng để tạo một vị thế
 - Không sử dụng được lệnh điều kiện stoploss.
- **Nhà đầu tư nên xây dựng chiến lược giao dịch (xác định điểm vào – điểm ra) và điều kiện cắt lỗ rõ ràng trước khi tiến hành giao dịch Spread HĐTL.**

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH MẪU VỚI SPREAD (VN30F2M – VN30F1M)

- Spread (VN30F2M – VN30F1M) được xây dựng bằng cách đồng thời mua và bán hai hợp đồng VN30F1M và VN30F2M với mặc định:
 - MUA/LONG Spread = Mua VN30F2M và Bán VN30F1M
 - BÁN/SHORT Spread = Bán VN30F2M và Mua VN30F1M
- Theo dõi diễn biến Spread và MA5 của Spread với **Ngưỡng tín hiệu = 3 điểm** để xác định tín hiệu mở vị thế (điểm vào của giao dịch)
 - Nếu **(Spread – MA5) < -3 điểm** ----- Mở vị thế bằng việc MUA Spread
 - Nếu **(Spread – MA5) > 3 điểm** ----- Mở vị thế bằng việc BÁN Spread
- Nếu Spread trở về gần hoặc vượt mức MA5 tại thời điểm mở vị thế (MA5 tại điểm vào), nhà đầu tư sẽ thực hiện đóng vị thế để chốt lời (điểm ra của giao dịch).
- **Khoảng thời gian tối đa cho một giao dịch là 5 ngày:** Sau khi mở vị thế, nếu tới ngày thứ 5, chiến lược không sinh lời sẽ thực hiện đóng vị thế.

BẢNG THỐNG KÊ LỊCH SỬ LÃI/ LỖ LÝ THUYẾT THEO CHIẾN LƯỢC MẪU

Tổng số lượt giao dịch (vào và ra) – Từ 10/2017 đến 05/2018	69
Tổng số giao dịch MUA/LONG spread	35
❑ Số giao dịch lãi	30
❑ Số giao dịch lỗ	5
❑ Tỷ lệ lãi (%)	85,7%
Tổng số giao dịch BÁN/SHORT spread	34
❑ Số giao dịch lãi	28
❑ Số giao dịch lỗ	6
❑ Tỷ lệ lãi (%)	82,3%

- **Lưu ý:** Chiến lược giao dịch mẫu được sử dụng trong bản tin chỉ mang tính chất tham khảo, nhà đầu tư nên xây dựng chiến lược riêng dựa trên các chỉ số kỹ thuật và ngưỡng tín hiệu phù hợp với khẩu vị rủi ro của mình.

STT	THÔNG TIN CƠ BẢN HĐTL VN30	ĐẶC ĐIỂM SẢN PHẨM HĐTL VN30
1	Mã hợp đồng	VN30F-yy-mm
2	Tài sản cơ sở	Chỉ số cổ phiếu VN30
3	Hệ số nhân hợp đồng	100.000 đồng
4	Quy mô 01 hợp đồng	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30
5	Tháng đáo hạn	- Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất
6	Phương thức giao dịch	- Giao dịch khớp lệnh - Giao dịch thỏa thuận
7	Thời gian giao dịch	GD khớp lệnh định kỳ
		GD khớp lệnh liên tục
		GD thỏa thuận
8	Các loại lệnh giao dịch	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.
9	Nguyên tắc khớp lệnh	Ưu tiên giá và thời gian.
10	Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh	01 hợp đồng
11	Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh	500 hợp đồng
12	Đơn vị yết giá/ Bước giá	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng
13	Biên độ giao động	+/- 7%
14	Ngày giao dịch cuối cùng	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.
15	Ngày thanh toán cuối cùng	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.
16	Phương thức thanh toán	Thanh toán bằng tiền
17	Giá thanh toán hàng ngày	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.
18	Giá thanh toán cuối cùng	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.
19	Giá tham chiếu	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.
20	Mở tài khoản	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.
21	Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK	NĐT CK chuyên nghiệp
		NĐT tổ chức
		NĐT cá nhân
22	Mức ký quỹ ban đầu	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.
23	Mức ký quỹ duy trì	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong tài khoản đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.
24	Ký quỹ bổ sung	Nộp tài sản bổ sung để số dư tài khoản ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc chấp nhận đóng bớt vị thế trên tài khoản của nhà đầu tư để đảm bảo tiếp tục giao dịch.
25	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ	Tỷ lệ tài sản ký quỹ đã được dùng trong các giao dịch phái sinh của nhà đầu tư tính trên giá trị tài sản ký quỹ thực có.
26	Ngưỡng cảnh báo vi phạm tỷ lệ ký quỹ	Mức độ 1
		Mức độ 2
		Mức độ 3
27	Thoát khỏi hợp đồng đang tham gia	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 3 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội

Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601

Website: www.mbs.com.vn

Hotline: **1900 9088**

MBS RESEARCH | BỘ PHẬN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	son.tranhoang@mbs.com.vn
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên Nghiên cứu	quynh.phamvan@mbs.com.vn
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên Nghiên cứu	hop.nguyenhoa@mbs.com.vn
Nguyễn Thị Hải Hà	Chuyên viên Nghiên cứu	ha.nguyenthilai@mbs.com.vn